

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76 /2018/HS-ST

Ngày : 26 – 3 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải An

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

- Bà Vi Thị Kiều Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân Tp.Buôn Ma Thuột

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo _ Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 12/01/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2018/HSST ngày 08/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: *Nguyễn Thanh T*; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1995; Tại: tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã P, huyện L, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở: Tổ dân phố x, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12. Tiền án: 01 tiền án. Tại Bản án số 249/2012/HSST ngày 20/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 05 năm tù, ngày 15/5/2016 chấp hành xong hình phạt. Tiền sự: 0. Con ông: Nguyễn Thanh B - sinh năm: 1969; Con bà: Nguyễn Thị T - sinh năm: 1971. Bị cáo chưa có vợ, con. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 28/11/2017 cho đến nay _ Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Vũ Duy K - sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

Trú tại: 56 Trần Quý Cáp, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2. Phạm Văn T - sinh năm: 1995 (Vắng mặt)

Trú tại: 83 Nguyễn Du, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

3. Nguyễn Cao T - sinh năm: 1996 (Vắng mặt)

Trú tại: 114 Phạm Hồng Thái, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

4. Phạm Văn H – sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 5, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá từ tháng 9/2017. Khoảng 18h00' ngày 27/11/2017, Nguyễn Thanh T và Phạm Văn H (sinh năm: 1992, trú ở: Tổ dân phố x, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai) đến phòng trọ số 02, hẻm 385/8/1 L, phường E, thành phố B của Vũ Duy K (sinh năm: 1992, có hộ khẩu thường trú tại: Số xx đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) chơi. Sau đó, T đi bộ ra tiệm internet gần đó chơi game. Khoảng 22h00' cùng ngày, T về đầu hẻm 385 đường D tìm mua ma túy để sử dụng. T ngồi đợi khoảng 30 phút có một nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe máy hiệu Sirius, màu trắng đen đến hỏi T “có lấy đồ không”, T nói “có”, H hỏi “lấy bao nhiêu”, T trả lời “lấy triệu hai”, H nói “đưa tiền đây”. T đưa cho H 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng). H cầm tiền rồi nói với T khoảng 15 phút sau đến trụ điện gần cầu trắng đường D phía bên trường Cao đẳng S Đắk Lắk thấy gói thuốc lá Zet thì lấy. Khi lấy được gói thuốc lá Zet, T mở ra kiểm tra thấy bên trong có 17 (mười bảy) gói nylon đều chứa ma túy đá dạng tinh thể. T lấy ma túy ra cho vào trong chiếc ví da màu đỏ ghi chữ AGRIBANK rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về phòng trọ. Tại đây, T lấy một gói nylon chứa ma túy đá rử K, H, Phạm Văn T (sinh năm: 1995, trú tại: Số xx đường Đ, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk), Nguyễn Cao T (sinh năm: 1996, trú ở: Số xxx đường H, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cùng sử dụng. Khoảng 00h 30' ngày 28/11/2017, khi T, K, H, T và T đang sử dụng ma túy thì bị Công an phường E cùng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột đến kiểm tra phòng trọ. T bỏ chạy vào trong nhà vệ sinh lấy chiếc ví da màu đỏ ngoài ghi chữ AGRIBANK giấu vào trong đồng quần áo để dưới nền nhà. Lúc này, Công an phường E đã yêu cầu T mở chiếc ví ra kiểm tra phát hiện bên trong có 16 (mười sáu) gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể, được niêm phong theo quy định của pháp luật. T khai

nhận là ma túy đá, mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, còn tạm giữ của T: 01 (một) chai nhựa màu xanh gắn ống tròn thủy tinh và ống hút nhựa.

Tại bản kết luận giám định số: 27/GĐMT-PC54, ngày 01/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 16 (mười sáu) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,5599 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,5255 gam.

Tại Bản cáo trạng số 74/KSĐT-HS ngày 07/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ Luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và Bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

- Đề nghị Tịch thu, tiêu hủy: 1,5255 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 27/GĐMT-PC54 ngày 01/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 (một) chai nhựa màu xanh gắn ống tròn thủy tinh và ống hút nhựa.

Bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 0h30' ngày 28/11/2017 tại phòng trọ số 02 hẻm xxx đường D, phường E, Tp.B, Nguyễn Thanh T cất giữ trong chiếc ví da màu đỏ của T 1,5599 gam Methamphetamin mục đích để sử dụng là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Về điều luật áp dụng: Xét hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018. Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 thì cần áp dụng các quy định tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo được quy định trong Bộ luật Hình sự năm 1999 và các quy định về hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

*** Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:**

"1. Người nào Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn là một trong những nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội, các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Đồng thời, đối chiếu Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi của bị cáo tương ứng với điểm c khoản 1 Điều 249, quy định mức hình phạt là phạt tù từ 01 năm đến 05 năm là nhẹ hơn. Do đó, cần áp dụng các quy định trên để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho T nhưng chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ sau là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với Vũ Duy K, Phạm Văn H, Phạm Văn T, Nguyễn Cao T không biết T cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,5255 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 (một) chai nhựa màu xanh gắn ống tròn thủy tinh và ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017;

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Thanh T 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 28/11/2017.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,5255 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 27/GĐMT - PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, 01 chai nhựa màu xanh gắn ống tròn thủy tinh và ống hút nhựa. *(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2018 giữa Công an Tp.Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột).*

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I;
- Công an TP.BMT;
- CCTHA DSTP.BMT, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP

Nguyễn Thị Hải An